

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT LƯƠNG THẾ VINH
Số: 216/QĐ-LTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thu học phí và các khoản thu khác
năm học 2022-2023
của Trường THPT Lương Thế Vinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
LƯƠNG THẾ VINH.

Căn cứ Công văn số 2153/BGDĐT-KHTC ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2696/BGDĐT-KHTC ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 2471/BGDĐT-KTHC ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt;

Căn cứ Quyết định 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022+-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 2472/UBND-VX ngày 19 tháng 7 năm 2022 thống nhất chủ trương tiếp tục thực hiện các khoản thu khác năm học 2022-2023 và chấp thuận chủ trương xây dựng dự thảo ban hành Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2023-2024. Theo đó Ủy ban nhân dân chỉ đạo như sau: “Thống nhất đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục duy trì và giữ nguyên các nội dung và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh không bao gồm học phí theo quy định đang thực hiện trong năm 2021-2022 để tiếp tục thực hiện cho năm học 2022-2023;

Trên cơ sở các ý kiến trao đổi của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Công văn số 26395/SLĐTBXH-TE&BDG ngày 10 tháng 8 năm 2022 và Sở



Tài chính tại Công văn số 5682/STC-HCSN ngày 22 tháng 8 năm 2022 về góp ý dự thảo hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2987/SGDDĐT-KHTC ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội Cha mẹ học sinh năm học 2022-2023 ngày 18/9/2022;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai thu học phí và các khoản thu khác năm học 2022-2023 của Trường THPT Lương Thế Vinh (đính kèm phụ lục 1).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các cá nhân, phòng ban thuộc trường Trường THPT Lương Thế Vinh và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng Kế hoạch Tài chính Sở GDĐT;
- Phòng Tài vụ;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Minh Tâm



DANH MỤC CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
I	Thu học phí	Tạm thời chưa tổ chức thực hiện thu để chờ hướng dẫn cập nhật về mức thu học phí trong năm học của Ủy ban nhân dân thành phố		
II	Các khoản thu khác (thu thỏa thuận và thu hộ chi hộ khác)			
1.	Thu theo thỏa thuận			
1.1	Tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày			thu theo tháng thực tế học
a.	THCS	đồng/hs/tháng	200.000	
b.	THPT	đồng/hs/tháng	300.000	
1.2	Tiền tổ chức học tin học	đồng/hs/tháng	50.000	thu theo tháng thực tế học
1.3	Tiền tổ chức học multimedia	đồng/hs/tháng	50.000	thu theo tháng thực tế học
1.4	Tiền tổ chức học tiếng anh tăng cường			thu theo tháng thực tế học
a.	THCS (lớp mô hình tiên tiến)	đồng/hs/tháng	450.000	
b.	THCS (lớp AVBN)	đồng/hs/tháng	300.000	
c.	THPT (trừ các lớp tích hợp)	đồng/hs/tháng	100.000	
1.5	Tiền tổ chức phục vụ & quản lý bán trú	đồng/hs/tháng	200.000	thu theo tháng thực tế học
1.6	Tiền vệ sinh bán trú	đồng/hs/tháng	50.000	thu theo tháng thực tế học
1.7	Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	đồng/hs/năm	150.000	
2.	Thu hộ - chi hộ			

2.1	Tiền phần mềm K12 online	đồng/hs/HK	40.000	
2.2	Nước uống	đồng/hs/tháng	20.000	
2.3	Tiền điện			
a.	Ngủ máy lạnh (bán trú)	đồng/hs/tháng	25.000	
b.	Học và ngủ máy lạnh (THPT: lớp tích hợp)	đồng/hs/tháng	50.000	
c.	Học và ngủ máy lạnh (THCS: lớp mô hình tiên tiến + tích hợp)	đồng/hs/tháng	75.000	
3.	Tiền cơm bán trú	đồng/hs/tháng	35.000	
4.	Phí tin nhắn qua ĐTDĐ	đồng/hs/HK	50.000	
5.	In đề và giấy kiểm tra định kỳ			
5.1	Khối 6	đồng/hs/năm	18.000	
5.2	Khối 7+8	đồng/hs/năm	20.000	
5.3	Khối 9+10+11	đồng/hs/năm	21.000	
5.4	Khối 12	đồng/hs/năm	25.000	
6.	Sổ liên lạc, phù hiệu, thẻ học sinh.	đồng/hs/năm	25.000	
7.	Bảo hiểm tai nạn	đồng/hs/năm	30.000	
8.	Bảo hiểm y tế			
8.1	Khối 6+7+8+9+10+11	đồng/hs/12T	563.220	
8.2	Khối 12	đồng/hs/9T	422.415	
3.	Các khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện			Không quy định mức thu

